

Số **266**/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **21** tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Ban chỉ đạo cấp nước an toàn và chống thất thoát,
thất thu nước sạch tỉnh Yên Bái

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về việc sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định 98/2019/NĐ-CP ngày 27/12/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 12/TTr-SXD ngày 05/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch tỉnh Yên Bái (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc) cụ thể như sau:

I. THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

- Ông Ngô Hạnh Phúc - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Trưởng ban.
- Ông Trần Quang Vinh - Phó Giám đốc phụ trách Sở Xây dựng: Phó Ban thường trực.
- Ông Đoàn Hữu Phụng - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phó ban.
- Ông Lã Tiến Ngọc - Phó Giám đốc Sở Tài chính: Phó ban.
- Ông Đoàn Đức Thuận - Phó Giám đốc Sở Xây dựng: Ủy viên.
- Ông Nguyễn Song Hà - Phó Giám đốc Sở Y tế: Ủy viên.
- Ông Đặng Xuân Quỳnh - Phó Giám đốc Công an tỉnh: Ủy viên.
- Ông Hà Mạnh Cường - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường: Ủy viên.

9. Ông Nguyễn Xuân Sang - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Ủy viên.

10. Ông Trần Anh Văn - Phó Chi cục trưởng, Chi cục thủy lợi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Ủy viên.

11. Ông Lê Ngọc Minh - Phó Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Ủy viên.

12. Ông Nguyễn Minh Đức - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước và xây dựng Yên Bái: Ủy viên.

13. Ông Trần Đình Chuẩn - Phó Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Nghĩa Lộ: Ủy viên.

II. TỔ GIÚP VIỆC

1. Ông Nguyễn Trọng Tiến - Trưởng phòng Quy hoạch - Kiến trúc và Phát triển đô thị, Sở Xây dựng: Tổ trưởng.

2. Bà Phan Thanh Hương - Trưởng phòng Tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu, Sở Tài nguyên và Môi trường: Tổ viên.

3. Bà Mạnh Thị Thu Thêm - Trưởng khoa Sức khỏe môi trường, Y tế trường học, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Sở Y tế: Tổ viên.

4. Bà Lê Thu Hằng - Phó Chánh văn phòng Sở Xây dựng - Kế toán Ban Chỉ đạo: Tổ viên.

5. Ông Bùi Ngọc Hải - Phó Trưởng phòng, phòng Quản lý công trình thủy lợi và Nước sạch nông thôn, Chi cục thủy lợi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tổ viên.

6. Ông Đặng Đông Lương - Phó Trưởng phòng, phòng CSĐT tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường, Công an tỉnh: Tổ viên.

7. Ông Bùi Đăng Cương - Phó Trưởng phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tổ viên.

8. Ông Nguyễn Lâm Giang - Đội phó Đội Quản lý mạng lưới cấp nước, Công ty cổ phần cấp nước Nghĩa Lộ: Tổ viên.

9. Ông Đỗ Văn Đông - Chuyên viên Phòng Kinh tế, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Tổ viên.

10. Ông Trịnh Tiến Bình - Chuyên viên phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính: Tổ viên.

11. Ông Nguyễn Tuấn Sơn - Cán bộ phòng Kỹ thuật vật tư, Công ty cổ phần cấp nước và xây dựng Yên Bái: Tổ viên.

12. Ông Hoàng Văn Soài - Chuyên viên phòng Quy hoạch - Kiến trúc và Phát triển đô thị, Sở Xây dựng: Tổ viên.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc

1. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

a) Chỉ đạo, điều phối, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, tổng kết, đánh giá các kết quả thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc bảo vệ, phòng ngừa các nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước, khu vực bảo vệ nguồn nước. Chỉ đạo việc khắc phục xử lý kịp thời các sự cố, các vi phạm gây ô nhiễm nguồn nước tại vị trí thu nước của công trình cấp nước và các công trình thuộc hệ thống cấp nước.

c) Huy động các nguồn lực trong nước và nước ngoài để hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ, các chương trình, dự án trong kế hoạch cấp nước an toàn.

d) Lập kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo hằng năm và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.

đ) Chỉ đạo việc tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức của cộng đồng về bảo vệ nguồn nước và sử dụng nước tiết kiệm, an toàn.

e) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại khoản 3, khoản 4, Điều 2 Quyết định số 1556/QĐ-TTg ngày 09/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Nhiệm vụ của Tổ giúp việc

a) Giúp Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện, chuẩn bị nội dung cho việc sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện.

c) Chuẩn bị nội dung cho các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

d) Dự thảo các biên bản, báo cáo của Ban Chỉ đạo.

đ) Thực hiện nhiệm vụ liên quan theo sự phân công, chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo.

Điều 3: Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo có trách nhiệm:

a) Chủ trì tham mưu, đề xuất xây dựng, dự thảo Quy chế hoạt động và phân công trách nhiệm từng thành viên trong Ban chỉ đạo trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để tổ chức thực hiện.

b) Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương theo quy định.

2. Kinh phí hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc do ngân sách nhà nước đảm bảo và được giao trong dự toán của Cơ quan thường trực Ban

Chỉ đạo (bao gồm: Chi trả phụ cấp làm thêm giờ, các khoản chi phí tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác phí, văn phòng phẩm và các chi phí khác theo quy định).


3. Các Văn bản của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban ký được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn bản do Phó Trưởng Ban ký được sử dụng con dấu của Sở Xây dựng.

4. Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

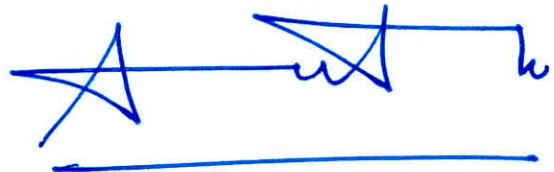
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký và thay thế Quyết định 1937/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có thành viên tham gia Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nước sạch trên địa bàn tỉnh; các Ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- Bộ Xây dựng;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Trung tâm điều hành thông minh;
- Phó CVP.UBND tỉnh (KT);
- Lưu: VT, TC, TH, XD. 

CHỦ TỊCH



Trần Huy Tuấn